ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 15 /2017/QĐ-UBND	*Hải Dương, ngày 20 tháng 6 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh

SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẢI DƯƠNG
1072
Ngày 26/6/2017

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Dương Thái

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công nghệ thông tin;
- Lưu: VT, NC.Th(65b).

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH
Về luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 15 /2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về nguyên tắc, điều kiện, phương thức, xây dựng kế hoạch, phê duyệt kế hoạch, trình tự, thời hạn, chế độ, chính sách luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính cấp tỉnh (*sau đây gọi chung là sở*); cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (*sau đây gọi chung là phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện*) và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Trưởng ban, Phó Trưởng ban; Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng trực thuộc sở.

2. Trưởng phòng, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra sở (*sau đây gọi chung là Trưởng phòng thuộc sở*); Phó Trưởng phòng, Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra sở (*sau đây gọi chung là Phó Trưởng phòng thuộc sở*).

3. Trưởng phòng, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố (*sau đây gọi chung là Trưởng phòng thuộc Uỷ ban nhân dân cấp huyện*); Phó Trưởng phòng, Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố (*sau đây gọi chung là Phó Trưởng phòng thuộc Uỷ ban nhân dân cấp huyện*).

4. Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoạt động trực thuộc sở (trừ công chức lãnh đạo, quản lý thuộc diện Tỉnh ủy quản lý).

5. Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoạt động trực thuộc Uỷ ban nhân dân cấp huyện.

Điều 3. Nguyên tắc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với việc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác; thực hiện đúng các quy định, trình tự về luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức lãnh đạo, quản lý.

2. Phải khách quan, công tâm, công khai, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Công chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

3. Phải gắn với quy hoạch cán bộ của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

4. Phải căn cứ vào yêu cầu công tác và phù hợp với trình độ năng lực của công chức lãnh đạo, quản lý.

5. Phải xây dựng và phê duyệt Kế hoạch luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác.

6. Đảm bảo mối quan hệ giữa luân chuyển, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác với ổn định; giữa xây dựng và sử dụng có hiệu quả đội ngũ công chức lãnh đạo, quản lý; vừa coi trọng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác vừa đảm bảo mục đích đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện công chức.

7. Không bố trí công chức lãnh đạo, quản lý đảm nhiệm một chức vụ quá hai nhiệm kỳ; chống tư tưởng cục bộ, khép kín trong từng cơ quan, đơn vị, tâm lý thỏa mãn, trì trệ của một bộ phận công chức lãnh đạo, quản lý. Tạo cho công chức thích ứng với nhiều loại công việc, nhiều đối tượng quản lý, nhằm đào tạo công chức một cách toàn diện.

8. Kiên quyết xử lý đối với những người có hành vi vi phạm quy định về luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, đồng thời chủ động ngăn ngừa phòng chống tham nhũng trong đội ngũ công chức lãnh đạo, quản lý.

Điều 4. Điều kiện luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

1. Được xây dựng trong kế hoạch luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cơ quan, đơn vị và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Đảm bảo đủ tiêu chuẩn của chức vụ được luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác nơi chuyển đến theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

3. Hết thời hạn bổ nhiệm lần đầu hoặc đang trong thời gian được bổ nhiệm lại ở một vị trí chức vụ lãnh đạo, quản lý.

4. Còn thời gian công tác tối thiểu 18 tháng trước khi đủ tuổi nghỉ hưu.

Điều 5. Những trường hợp chưa thực hiện luân chuyển và việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

1. Công chức lãnh đạo, quản lý đang trong thời gian xem xét kỷ luật, thi hành kỷ luật.

2. Công chức lãnh đạo, quản lý đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra hoặc có liên quan đến công việc đang bị thanh tra, kiểm tra.

3. Công chức lãnh đạo, quản lý đang điều trị bệnh hiểm nghèo theo quy định của Bộ Y tế; đi học dài hạn hoặc được cử đi biệt phái.

4. Công chức lãnh đạo, quản lý là nữ đang trong thời kỳ mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Phương thức luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

1. Đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban và Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thuộc sở:

a) Thực hiện việc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ ban, chi cục về sở trong từng sở;

b) Thực hiện việc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác giữa các ban và chi cục trong từng sở;

c) Thực hiện việc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ ban và chi cục về các đơn vị sự nghiệp công lập trong từng sở.

2. Đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc sở:

a) Thực hiện việc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ phòng này sang phòng khác trong từng sở;

b) Thực hiện việc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ các phòng thuộc sở về các đơn vị trực thuộc sở trong từng sở.

3. Đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Uỷ ban nhân dân cấp huyện:

a) Thực hiện việc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ phòng này sang phòng khác trong từng Uỷ ban nhân dân cấp huyện;

b) Thực hiện việc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ các phòng thuộc Uỷ ban nhân dân huyện sang các Ban xây dựng Đảng của Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy (sau đây gọi chung là Huyện ủy) trong từng huyện theo Khoản 3 Điều 8 Quy định này;

c) Thực hiện việc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ các phòng thuộc Uỷ ban nhân dân cấp huyện về các đơn vị sự nghiệp công lập trong từng huyện;

d) Thực hiện việc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ các phòng thuộc Uỷ ban nhân dân cấp huyện về cấp xã trong từng huyện.

4. Đối với người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoạt động trực thuộc sở:

a) Thực hiện việc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ đơn vị sự nghiệp công lập này sang đơn vị sự nghiệp công lập khác trong từng sở;

b) Thực hiện việc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ đơn vị sự nghiệp công lập về các phòng thuộc sở trong từng sở;

c) Thực hiện việc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ đơn vị sự nghiệp công lập về các chi cục trong từng sở.

5. Đối với người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoạt động trực thuộc Uỷ ban nhân dân cấp huyện:

a) Thực hiện việc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ đơn vị sự nghiệp công lập này sang đơn vị sự nghiệp công lập khác trong từng huyện;

b) Thực hiện việc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ đơn vị sự nghiệp công lập về các phòng thuộc Uỷ ban nhân dân cấp huyện trong từng huyện.

Điều 7. Xây dựng và phê duyệt kế hoạch luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

1. Đối với công chức lãnh đạo, quản lý thuộc diện Uỷ ban nhân dân tỉnh quản lý: tập thể lãnh đạo và cấp ủy sở thảo luận thống nhất xây dựng kế hoạch luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác; Giám đốc sở ký văn bản đề nghị Sở Nội vụ thẩm định và trình Uỷ ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác.

2. Đối với công chức lãnh đạo, quản lý thuộc diện sở quản lý: tập thể lãnh đạo và cấp ủy sở thảo luận thống nhất xây dựng kế hoạch luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác; Giám đốc sở phê duyệt kế hoạch luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác.

3. Đối với công chức lãnh đạo, quản lý thuộc diện Uỷ ban nhân dân cấp huyện quản lý: thực hiện theo kế hoạch luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của Huyện ủy.

4. Thời gian xây dựng kế hoạch và phê duyệt kế hoạch luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác công chức lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị thực hiện vào quý I hàng năm.

Điều 8. Trình tự luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

1. Đối với công chức lãnh đạo, quản lý thuộc diện Uỷ ban nhân dân tỉnh quản lý:

a) Căn cứ vào Kế hoạch luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của Uỷ ban nhân dân tỉnh phê duyệt hàng năm, sở có công chức được luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải phổ biến công khai trong cơ quan, đơn vị và tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo sở và Đảng ủy cơ sở (hoặc chi ủy cơ sở) để triển khai, thống nhất chủ trương tổ chức thực hiện kế hoạch luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của Uỷ ban nhân dân tỉnh;

b) Sở có công chức luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phối hợp với Sở Nội vụ gặp công chức luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác để thông báo chủ trương, mục đích, yêu cầu của việc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác và nghe công chức được luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trình bày nguyện vọng và đề xuất ý kiến cá nhân; làm việc với tập thể lãnh đạo đơn vị nơi công chức chuyển đi và chuyển đến về yêu cầu nhiệm vụ của việc luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác;

c) Đối với cơ quan, đơn vị tổ chức theo ngành dọc, công tác và sinh hoạt đảng tại cấp huyện, thì sở có công chức luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải thống nhất ý kiến bằng văn bản với Huyện ủy nơi công chức chuyển đi và chuyển đến;

d) Tập thể lãnh đạo sở có công chức luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phối hợp với Sở Nội vụ xem xét kết luận những vấn đề phát sinh (nếu có);

đ) Đảng ủy cơ sở (hoặc chi ủy cơ sở) có ý kiến bằng văn bản về công chức đề nghị luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác;

e) Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở có công chức luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo sở để thảo luận, thống nhất và lấy phiếu biểu quyết về công chức luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác. Người được đề nghị luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải được trên 50% các thành viên trong tập thể lãnh đạo sở đồng ý đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác;

g) Sở có công chức luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác gửi văn bản kèm theo hồ sơ của công chức đề nghị luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác về Sở Nội vụ;

h) Sở Nội vụ thẩm định công chức đề nghị luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của các sở và trình Uỷ ban nhân dân tỉnh;

i) Ban Cán sự Đảng Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định;

k) Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh ra quyết định luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức.

2. Đối với công chức lãnh đạo, quản lý thuộc diện sở quản lý:

a) Căn cứ vào Kế hoạch luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác hàng năm của sở đã phê duyệt, sở phải phổ biến công khai trong cơ quan, đơn vị và tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo sở và Đảng ủy cơ sở (hoặc chi ủy cơ sở) để triển khai, thống nhất chủ trương tổ chức thực hiện kế hoạch luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của sở;

b) Đại diện Lãnh đạo sở và Chánh Văn phòng sở (hoặc Trưởng phòng Tổ chức cán bộ sở) tổ chức gặp công chức được luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác để thông báo chủ trương, mục đích, yêu cầu của việc luân chuyển và

định kỳ chuyển đổi vị trí công tác và nghe công chức được luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trình bày nguyện vọng và đề xuất ý kiến cá nhân;

c) Đối với cơ quan, đơn vị tổ chức theo ngành dọc, công tác và sinh hoạt đảng tại cấp huyện, Sở có công chức luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải thống nhất ý kiến bằng văn bản với Huyện ủy nơi công chức chuyển đi và chuyển đến;

d) Tập thể lãnh đạo sở xem xét kết luận những vấn đề phát sinh (nếu có);

đ) Đảng ủy cơ sở (hoặc chi ủy cơ sở) có ý kiến bằng văn bản về công chức đề nghị luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác;

e) Tập thể lãnh đạo sở thảo luận thống nhất và lấy phiếu biểu quyết về công chức luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác. Người được đề nghị luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải được trên 50% các thành viên trong tập thể lãnh đạo sở đồng ý luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác;

g) Giám đốc sở ra quyết định luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức (riêng đối với Chánh Thanh tra sở, trước khi Giám đốc sở ra quyết định luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải được Chánh Thanh tra tỉnh nhất trí bằng văn bản).

3. Đối với công chức lãnh đạo, quản lý thuộc diện Uỷ ban nhân dân cấp huyện quản lý:

a) Thực hiện theo Quy chế quản lý cán bộ của Huyện ủy;

b) Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp huyện quyết định luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức (sau khi có Nghị quyết của Ban thường vụ Huyện ủy).

4. Trường hợp công chức lãnh đạo, quản lý từ cấp huyện được luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác về cấp xã, khi thôi giữ chức vụ theo nhiệm kỳ nếu có nhu cầu thì được xét chuyển thành công chức từ cấp huyện trở lên; Ủy ban nhân dân cấp huyện phải thực hiện quy trình về xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 9. Thời hạn luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

1. Đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc sở, Uỷ ban nhân dân cấp huyện, thời hạn luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ 03 năm đến 05 năm kể từ ngày quyết định luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cơ quan, người có thẩm quyền.

2. Đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban; Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng trực thuộc sở; Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước cấp kinh phí hoạt động trực thuộc sở và Uỷ ban nhân dân cấp huyện, thời hạn luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ 05 năm đến 10 năm kể từ ngày quyết định luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cơ quan, người có thẩm quyền.

Điều 10. Chế độ, chính sách đối với công chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

1. Trường hợp công chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đến vị trí công tác khác không phù hợp với ngạch công chức hoặc chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì phải chuyển ngạch hoặc thay đổi chức danh nghề nghiệp theo quy định.

2. Trường hợp công chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đến vị trí công tác khác mà phụ cấp chức vụ mới thấp hơn phụ cấp chức vụ hiện đang đảm nhiệm thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ hiện hưởng trong thời gian luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Nội vụ

a) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra về tình hình triển khai, tổ chức thực hiện luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo Quy định này của các sở, Uỷ ban nhân dân cấp huyện;

b) Trước ngày 20 tháng 12 hàng năm, tổng hợp và báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh về tình hình luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh.

2. Giám đốc các sở, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp huyện

a) Tổ chức phổ biến Quy định này đến công chức, viên chức và các cơ quan, đơn vị trực thuộc để tổ chức thực hiện;

b) Tiến hành xây dựng kế hoạch, trình hoặc phê duyệt kế hoạch theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện kế hoạch luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cơ quan, đơn vị theo quy định;

c) Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp) về tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức lãnh đạo, quản lý thuộc phạm vi quản lý.

3. Công chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác

a) Nghiêm chỉnh chấp hành quyết định luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cơ quan, người có thẩm quyền;

b) Bàn giao công việc và tiếp nhận công việc mới theo đúng thời gian quy định;

c) Trường hợp không chấp hành quyết định luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cơ quan có thẩm quyền sẽ bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Dương Thái